TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỒNG PHÚ** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 53/2024/QĐ-TA	*Đồng Phú, ngày 20 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán – Chủ trì phiên họp: Ông Nguyễn Nguyên Hoàng

2. Thư ký phiên họp: Ông Hồ Phương Tình

Ngày 20 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với việc hành chính thụ lý số 52/2024/TB-TLHS ngày 14 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định mở phiên họp số 52/2024/QĐ-TA ngày 14 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Hữu T**;

Sinh năm 1990, Nơi sinh: Bình Phước;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Nơi cư trú: tổ 32, ấp Chợ, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Con ông Nguyễn Hữu Phước, và con bà Nguyễn Thị Bích Liên

Người bị đề nghị: Ông Nguyễn Hữu T *(có mặt).*

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: ông Phạm Hoài Sơn – Cán bộ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú: ông Đoàn Lương Hoàng - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ông Nguyễn Hữu T hiện đang chấp hành Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú theo Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 quản lý cai nghiện ma túy tại nơi cư trú trong thời

hạn 01 *(Một)* năm (Từ ngày 11/4/2024 đến ngày 11/4/2025), đến ngày 02 tháng 5 năm 2024, ông T lại tiếp tục sử dụng ma túy và bị Công an xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú tiến hành kiểm tra người nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy, lập biên bản vi phạm và đưa đi xét nghiệm. Tại phiếu trả lời kết quả ngày 05 tháng 5 năm 2024, của Trung tâm y tế huyện Đồng Phú xác định ông T dương tính với chất ma túy (loại ma túy sử dụng: Ma túy đá).

Tại bản tường trình và biên bản ghi lời khai ngày 04/5/2024, ông T đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình. Ngày 06/5/2024, UBND xã Tân Tiến có văn bản số 61/ĐN-CNBB đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Hữu T.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Đồng Phú có ý kiến: Ông T bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2024, đang bị áp dụng biện pháp quản lý cai nghiện ma túy tại nơi cư trú trong thời hạn 01 (Một) năm, tuy nhiên ông T không tự cai nghiện được nên cần đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là ***18 (Mười tám)*** tháng để ông T có đủ thời gian cai nghiện, từ bỏ ma túy, trở về xã hội làm người công dân tốt.

Ông T có ý kiến xin giảm nhẹ thời gian đưa đi cai nghiện do phải ở nhà chăm sóc mẹ già và ông không nghiện ma túy mà chỉ thi thoảng buồn chuyện tình cảm, gia đình mới sử dụng ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú tham gia phiên họp nêu ý kiến: Việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý hồ sơ cho đến khi mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Đồng Phú, đưa ông Nguyễn Hữu T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian từ ***18 (Mười tám) đến 24 (Hai mươi bốn)*** tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc, quá trình thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào ý kiến đề xuất của những người tham gia, nhận thấy:

Hồ sơ đề nghị được lập đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 41 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 và Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Thời hiệu để áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Hữu T là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 6 và Điều 7 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Xét thấy, ông T là người đã thành niên, có đủ năng lực hành vi dân sự và nhận thức được rằng ma túy là chất độc dược gây nghiện được Nhà nước độc quyền quản lý và cấm tàng trữ, sử dụng trái phép. Nhưng, để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của

bản thân, ông T vẫn bất chấp pháp luật, tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy mặc dù đang bị áp dụng biện pháp quản lý cai nghiện ma túy tại nơi cư trú.

Hành vi của ông T không những ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của chính bản thân mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Ngoài ra ông T đã có tiền án về tội "Cố ý gây thương tích" chưa được xóa án tích. Do đó, để đảm bảo an toàn cho xã hội, tránh phát sinh các tệ nạn xã hội khác tại địa phương đồng thời tạo điều kiện cho ông T có cơ hội sửa chữa bản thân, đoạn tuyệt với ma túy, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, cần thiết phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T.

Không chấp nhận yêu cầu của ông T về việc xin giảm thời gian đi cai nghiện bắt buộc do ông Tiên không có chứng cứ gì chứng minh.

Xét đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Đồng Phú; Ý kiến của Kiểm sát viên về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Hữu T cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ là phù hợp với quy định tại Điều 95 và Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020 nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 95; Điều 96; Điều 105; Điều 107 và Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020;

Căn cứ Điều 20; Điều 22; Điều 23; Điều 30; Điều 31 và Điều 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: Ông **Nguyễn Hữu T**; Sinh năm: 1990; Nơi sinh: Bình Phước; HKTT: Tổ 32, ấp Chợ, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Hữu Phước, con bà Nguyễn Thị Bích Liên.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là ***18 (Mười tám)*** tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi chấp hành: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước - Địa chỉ: Ấp 5, xã Minh Lập, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

3. Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Đồng Phú có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 *(Năm)* ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Ông Nguyễn Hữu T có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 05 *(Năm)* ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết công khai theo quy định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện Đồng Phú; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Đồng Phú; Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước; Ủy ban nhân xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú và ông Nguyễn Hữu T chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Công an H. Đồng Phú;
- Phòng LĐ-TB&XH H. Đồng Phú;
- VKSND H. Đồng Phú;
- UBND xã Tân Tiến;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước;
- Người bị áp dụng;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Nguyên Hoàng